

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1. Trong các biểu thức đại số sau, biểu thức nào **không** phải là đơn thức ?

- A. $2xy + 1$. B. $3xy$ C. x^3y^2 . D. x^2yz

Câu 2. Cho đa thức $P = x^2y^3 - 3xy^4 - 2x^3y^3$. Bậc của đa thức P là bao nhiêu?

- A. 6 B. 5 C. 9 D. 16

Câu 3. Biểu thức $-5x^3yz^5$ là:

- A. Đơn thức B. Đa thức C. A và B đều sai D. A và B đều đúng

Câu 4. Kết quả của phép nhân đơn thức: $(-2x^2y^3)(-3xy^4)$ là:

- A. $-8x^6y^3$ B. $5x^3y^7$ C. $6x^3y^7$ D. $-6x^3y^7$

Câu 5. Khẳng định nào sau đây là Sai ?

- A. $(x + y)^2 = x^2 + 2xy + y^2$ B. $(x + 2y)(x - 2y) = x^2 - 2y^2$
C. $(x - 1)^2 = x^2 - 2x + 1$ D. $(x - y)^2 = x^2 - 2xy + y^2$

Câu 6. Kết quả của phép tính $(x - 2y)(x + 2y)$ là:

- A. $x^2 - 2y^2$ B. $x^2 + 4y^2$ C. $4x^2 + y^2$ D. $x^2 - 4y^2$

Câu 7. Khẳng định nào sau đây là Đúng ?

- A. $(y + 1)(y^2 + y - 1) = y^3 + 1^3$ B. $x^3 + 1^3 = (x + 1)(x^2 - x + 1)$
C. $x^3 - 1^3 = (x - 1)(x^2 - x + 1)$ D. $x^3 - y^3 = (x - y)(x^2 - xy + y^2)$

Câu 8. Phân tích đa thức: $xy(2 - a) - (2 - a)$ thành nhân tử ta được:

- A. $xy(2 - a)$ B. $(xy - 1)(2 - a)$
C. $(xy + 1)(2 - a)$ D. $(xy - 1)(a - 2)$

Câu 9. Phát biểu nào sau đây là Đúng ?

- A. Hình chóp tam giác đều là hình chóp có mặt bên là những tam giác vuông có chung đỉnh.
B. Hình chóp tam giác đều là hình chóp có mặt bên là những tam giác đều có chung đỉnh.
C. Hình chóp tam giác đều là hình chóp có mặt bên là những tam giác cân có chung đỉnh.
D. Hình chóp tam giác đều là hình chóp có mặt bên là những tam giác bất kì có chung đỉnh

Câu 10. Tổng số cạnh của hình chóp tam giác đều là ?

- A. 8 cạnh
B. 6 cạnh
C. 3 cạnh
D. 4 cạnh

Câu 11. Kim tự tháp Giza nổi tiếng của Ai Cập (hình bên) có dạng hình gì?

- A. Hình chóp tam giác đều
B. Hình chóp tứ giác đều
C. Hình tam giác đều.
D. Hình chóp tam giác cân.



Câu 12. Hình chóp tam giác đều có diện tích đáy 40 cm^2 , mỗi mặt bên có diện tích 50 cm^2 , có diện tích toàn phần là

- A. 200 cm^2 . B. 190 cm^2 . C. 156 cm^2 . D. 90 cm^2 .

B. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1. (2,0 điểm) Thực hiện phép tính

a) $(5x^4y^2).(2x^2y^2)$

b) $(x - 5)(x + 2)$

Bài 2. (0,75 điểm) Tính và rút gọn

c) $(x - 3)^2 - x^2$

b) $(x - 5)(x + 5) + x(2 - x)$

Bài 3. (1,25 điểm) Phân tích đa thức thành nhân tử:

a) $x^2 - 5x$

b) $5x(y - 1) - 2y(y - 1)$

c) $x^2 - 16 - 2xy + y^2$

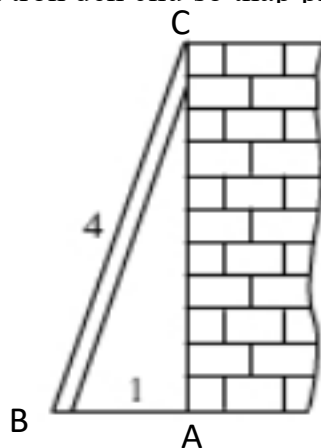
Bài 4. (1,5 điểm) Tính thể tích của một chiếc hộp bánh ít có dạng hình chóp tứ giác đều, có độ dài cạnh đáy là 6 cm và chiều cao là 4,2 cm.



Bài 5. (0,5 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A. Biết $AC = 12\text{cm}$, $BC = 13\text{cm}$.

Tính độ dài cạnh AB.

Bài 6. (1,0 điểm) Tính chiều cao của bức tường AC (hình 129). Biết chiều dài của thang là 4m và chân thang cách tường là 1m (làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai)



Hình 129

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 – TOÁN 8
NĂM HỌC 2024 - 2025

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

1. A	2. A	3. D	4. C	5. B	6. D	7. B	8. B	9. C	10. C	11. B	12. B
------	------	------	------	------	------	------	------	------	-------	-------	-------

B. PHẦN TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Bài	Nội dung	Điểm
1	a $(5x^4y^2).(2x^2y^2)=10x^6y^4$	1,0
	b $(x-5)(x+2)=x^2+2x-5x-10=x^2-3x-10$	0,25x4
2	a $(x-3)^2-x^2$ $=x^2-6x+9-x^2$ $=-6x+9$	0,25 0,25
	b $(x-5)(x+5)+x(2-x)$ $=x^2-25+2x-x^2$ $=2x-25$	0,25
3	a x^2-5x $=x(x-5)$	0,25x2
	b $5x(y-1)-2y(y-1)$ $=(y-1)(5x-2y)$	0,5
	c $x^2-16-2xy+y^2$ $=(x^2-2xy+y^2)-16$ $=(x-y)^2-4^2$ $=(x-y+4)(x-y-4)$	0,25
4	Thể tích của một chiếc hộp bánh ít có dạng hình chóp tứ giác đều là $\frac{1}{3} \cdot 6^2 \cdot 4,2 = 50,4 \text{ cm}^2$	0,5x3
5	Tính $AB = 5 \text{ cm}$	0,5
6	Chiều cao của bức tường là $\sqrt{4^2-1^2} = \sqrt{15} \approx 3,87 \text{ m}$	0,5x2